

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày: 27-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Quốc H, sinh năm 1982, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Bản án số 04/2013/HSST ngày 07/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt Trần Quốc H 09 (Chín) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án số 30/2005/HSST ngày 16/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt Trần Quốc H 12 (Mười hai) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Bản án số 36/2006/HSST ngày 10/11/2006 của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt Trần Quốc H 03 (Ba) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Ngày 26/12/2011 bị Công an huyện Lý Nhân xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “*Đánh bạc*”.

Bị tạm giữ từ ngày 26/3/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 04/4/2023 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Văn T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người chứng kiến:* Anh Trần Xuân D, sinh năm 1964; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 26/3/2023, Lê Văn T sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0817.954.568 gọi điện đến điện thoại có số thuê bao 0566.455.426 của Trần Quốc H hỏi mua ma túy nhưng nói lóng là “cho em mượn bốn trăm”, hiểu ý T hỏi mua 400.000 đồng tiền ma túy nên H đồng ý và nói “ừ khi nào đến thì điện lại cho tao”. Sau đó, H lấy 02 gói ma túy, loại Heroine bọc bên ngoài bằng nilon màu hồng ở ghế gấp đang nằm, xé một mảnh của túi nilon màu vàng bọc 02 gói ma túy lại, đi bộ ra ngoài ngõ và để 02 gói ma túy ở cây cột điện gần nhà rồi đi về. Một lúc sau, T đến và gọi điện thì H đi bộ ra ngõ gặp T, T hỏi “đâu anh”, H không nói gì mà đi đến cách cột điện để ma túy khoảng 05m rồi vẫy tay gọi T. T đi đến đưa cho H 400.000 đồng, H cầm tiền cất vào ví rồi chỉ tay về phía cột điện nói “tao để ở cây cột điện số ba, lô số ba”, T đi về phía cột điện mà H chỉ để lấy ma túy nhưng chưa kịp lấy, còn Trần Quốc H cũng chưa kịp dời đi thì Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra (viết tắt là CSĐT) tội phạm về Ma túy - Kinh tế Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã Đ, huyện Lý Nhân, phát hiện H và T đều là đối tượng nghiện có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, đã phát hiện việc H và T đang giao dịch mua bán chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, thu giữ tại cột điện cách vị trí H đứng 05m một gói nilon màu vàng, bên trong có hai gói nilon nhỏ màu hồng, trong mỗi gói đều có chứa một gói giấy màu trắng, bên trong có gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; Ngoài ra, còn thu giữ của H số tiền 425.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL; thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 06 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam loại 5.000 đồng, mở thưởng ngày 26/3/2023.

Ngày 26/3/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Quốc H tại thôn H, xã Đ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Kết quả khám xét đã thu giữ các vật chứng gồm: Thu trên ghế gấp trong phòng khách một gói nilon màu hồng, bên trong có một gói giấy màu trắng, bên trong có gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01; thu tại cửa sổ trong khu vực bếp ăn 02 túi nilon màu trắng đều có kích thước (4x10)cm, bên trong có tám dính chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02; thu trong túi đựng đồ treo trước cửa sổ ngoài hiên một gói nilon màu xanh, bên trong có ba túi nilon nhỏ

màu xanh, trong mỗi túi đều có chứa một gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói đều có một gói giấy màu vàng có chứa chất bột màu trắng dạng cục (được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX03; thu tại khe tường trong vườn trước 02 lọ nhựa màu trắng, có nắp xoáy, một lọ cao 08cm bên trong có một túi nilon màu trắng chứa 28 gói nilon màu hồng, trong mỗi gói đều chứa một gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói đều có một gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục; một lọ cao 10cm bên trong có một túi nilon màu trắng chứa 21 gói nilon màu hồng, trong mỗi gói đều có chứa một gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói đều có một gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong hộp catton ký hiệu KX04.

Tại bản kết luận số 173/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu QT03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,183g (Không thấy một trăm tám mươi ba gam), loại: Heroine.

Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,176g (Không thấy một trăm bảy mươi sáu gam), loại: Heroine.

Mẫu 02 (hai) túi nilon màu trắng trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định có bám dính ma túy, loại Heroine.

Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,220g (Không thấy hai trăm hai mươi gam), loại: Heroine.

Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX04 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,744g (Hai thấy bảy trăm bốn mươi bốn gam), loại: Heroine”.

Vật chứng của vụ án: Số Heroine và các mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 hộp catton và 04 phong bì đều có số 173/KTHS lần lượt ghi “Mẫu vật hoàn trả QT03”; “Mẫu vật hoàn trả KX01”; “Mẫu vật hoàn trả KX02”; “Mẫu vật hoàn trả KX03”; “Mẫu vật hoàn trả KX04” là chất cấm thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL và Masstel đã thu giữ, tài liệu điều tra xác định là tài sản hợp pháp của H và T sử dụng làm phương tiện liên hệ để mua bán chất ma túy; số tiền 425.000 đồng, trong đó có 400.000 đồng là tiền H bán ma túy cho T mà có, số tiền còn lại là tiền hợp pháp của H không liên quan đến hành vi phạm tội; 06 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam đã thu giữ của T (không trúng thưởng) không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Trần Quốc H khai: Chiều ngày 25/3/2023, H một mình bắt xe khách đi từ nhà đến khu vực phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam gặp và mua được của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy, loại Heroine với số tiền 3.000.000 đồng, sau đó mang về nhà chia nhỏ số ma túy mua được ra

khoảng 50 gói rồi đem cất giấu ở nhiều nơi trong nhà, ngoài vườn vừa để bán cho những người nghiện khác kiếm lời và vừa sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra: Trần Quốc H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS-LN ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Trần Quốc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Quốc H từ 05 (Năm) năm tù đến 06 (Sáu) năm tù; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng vụ án và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân đang bị nhiễm HIV nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Bị cáo Trần Quốc khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố bị cáo; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai, ghi ý kiến theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 25 phút, ngày 26/3/2023, tại thôn H, xã Đ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Trần Quốc H đang bán trái phép 0,183g

(*Không phải một trăm tám mươi ba gam*) ma túy, loại Heroine cho Lê Văn T với giá 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Kinh tế Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã Đ, huyện Lý Nhân phát hiện, bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp tại nhà Trần Quốc H còn thu giữ 3,140g (*Ba phải một trăm bốn mươi gam*) ma túy, loại Heroine, H cất giấu với mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của Trần Quốc H đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần đã bị xét xử.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang bị nhiễm HIV; có bố mẹ đẻ đều tham gia kháng chiến, có nhiều thành tích, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, Huy chương chương kháng chiến hạng Nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nên cần phải xử lý nghiêm. Tệ nạn ma túy để lại nhiều hậu quả nặng nề cho gia đình có người nghiện và xã hội. Bị cáo nghiện ma túy, do háms lợi, bất chấp pháp luật, bị cáo bán ma túy cho đối tượng nghiện khác, gây bức xúc, nhức nhối trong nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội, cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn; bản thân bị cáo đang bị nhiễm HIV. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số Heroine và các mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 hộp catton và 04 phong bì đều có số 173/KTHS lần lượt ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT03*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX01*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX02*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX03*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX04*”, là chất cấm thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý, đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu huỷ.

- 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL và Masstel đã thu giữ, tài liệu điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Quốc H và của Lê Văn T sử dụng làm phương tiện liên hệ để mua bán chất ma túy và số tiền 425.000 đồng thu giữ là của bị cáo H, trong đó có 400.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho T mà có, nên cần tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 25.000 đồng là tiền hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- 06 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam đã thu giữ của Lê Văn T (*không trúng thưởng*) không liên quan đến hành vi phạm tội, T không đề nghị được nhận lại nên được lưu trong hồ sơ vụ án.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với Lê Văn T là người giao dịch đưa tiền cho bị cáo Trần Quốc H để mua ma túy với mục đích về sử dụng cho bản thân, nhưng chưa nhận được ma túy thì bị phát hiện nên hành vi của Lê Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành để xử lý về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân không xử lý là phù hợp pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Trần Quốc H, như bị cáo đã khai, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không còn thông tin, tài liệu gì khác nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc H 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ 26/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu huỷ 01 hộp catton và 04 phong bì đều có số 173/KTHS lần lượt ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT03*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX01*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX02*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX03*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX04*”.

- Tịch thu của bị cáo Trần Quốc H số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng và 01 điện thoại di động Itel; của Lê Văn T 01 điện thoại di động Masstel để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc H số tiền 25.000 (Hai mươi lăm nghìn) đồng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân và uỷ nhiệm chỉ cùng ngày 23/6/2023)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS, CSĐT - CA huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thành Nam